

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN  
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 62/2021/TLST-HNGĐ ngày 01/3/2021, về việc: Tranh chấp về hôn nhân và gia đình, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị S, sinh năm 1984; Trú tại: Thôn Đ, xã Đ1, huyện H, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Anh Ngô Công Th, sinh năm 1979; Trú tại: Thôn Đ, xã Đ1, huyện H, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều: 55, 56, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04/3/2021,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04/3/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị S và anh Ngô Công Th.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**- Về con chung:**

Giao các cháu: Ngô Thị Trà M, sinh ngày 25/11/2004; Ngô Thị Phương Th, sinh ngày 17/8/2008; Ngô Thị Hoài A, sinh ngày 12/01/2011 và Ngô Công

Ph, sinh ngày 26/02/2016 cho chị Nguyễn Thị S trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Ngô Công Th cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Nguyễn Thị S tổng số tiền: 4.000.000 đồng/04 con/tháng {mỗi con 1.000.000đ (một triệu đồng mỗi tháng) kể từ tháng 4/2021 cho đến khi cháu Ngô Thị Trà M, Ngô Thị Phương Th, Ngô Thị Hoài A và Ngô Công Ph đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành) cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 - Luật thi hành dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Anh Ngô Công Th có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, nợ chung, công sức:** Chị Nguyễn Thị S và anh Ngô Công Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Nguyễn Thị S tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số AA/2019/0000328 ngày 01/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND huyện Hoài Đức;
- UBND xã;
- Lưu HS vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(đã ký)**

**Vương Thị Vân Anh**